

Số: 136/2019/QĐST-HNGĐ

An Lão, ngày 16 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 234/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Hà Thị T, đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; hiện trú tại: Thôn L, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng và anh Nguyễn Đức Q, trú tại: Thôn L, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị T và anh Nguyễn Đức Q xây dựng hạnh phúc với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 11 tháng 8 năm 2010 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống đến năm 2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, vợ chồng không tìm thấy tiếng nói chung, không tin tưởng nhau về tình cảm, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Chị T về nhà bố mẹ đẻ ở xã M và sống ly thân với anh Q từ tháng 3 năm 2019, hai bên không còn quan tâm đến nhau. Chị T và anh Q cùng làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: Chị Hà Thị T và anh Nguyễn Văn Quân đều xác nhận vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Đức Q, sinh ngày 09 tháng 10 năm 2010;

Nguyễn Đức Q1, sinh ngày 27 tháng 3 năm 2012 và Nguyễn Thị Hồng Q, sinh ngày 09 tháng 6 năm 2015. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cho anh Nguyễn Đức Q nuôi dưỡng 02 con là Nguyễn Đức Q và Nguyễn Đức Q1; giao cho chị Hà Thị T nuôi con Nguyễn Thị Hồng Q cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Xét việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản và nợ chung: Chị Hà Thị T và anh Nguyễn Đức Q thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Hà Thị T và anh Nguyễn Đức Q thỏa thuận, anh Nguyễn Đức Q nhận nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Xét việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản thuận tình ly hôn và đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Hà Thị T và anh Nguyễn Đức Q ngày 08 tháng 8 năm 2019 đã thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con. Việc thỏa thuận của chị T và anh Q là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị T và anh Nguyễn Đức Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai con Nguyễn Đức Q, sinh ngày 09 tháng 10 năm 2010 và Nguyễn Đức Q1, sinh ngày 27 tháng 3 năm 2012 cho anh Nguyễn Đức Q nuôi dưỡng; giao con Nguyễn Thị Hồng Q, sinh ngày 09 tháng 6 năm 2015 cho chị Hà Thị T nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và nợ chung: Chị Hà Thị T và anh Nguyễn Đức Q thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: Anh Nguyễn Đức Q nhận nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh Q đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0017328 ngày 08 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Anh Nguyễn Đức Q đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã T;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhạn